

Số : /2020/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày

tháng 4 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(Phiên họp ngày ____ tháng 4 năm 2020)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, phiên họp ngày ____ tháng 4 năm 2020;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn được tổ chức vào ngày ____ tháng 4 năm 2020, tại Hội trường Nhà hàng Hương Cau, số 3/27 Quốc lộ 22, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh, với ____ cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho ____ cổ phần, bằng ____, ____% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đã thống nhất :

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019

Với một số nội dung chủ yếu như sau :

- Vốn điều lệ	:	110.000	triệu đồng
- Tổng thu nhập thuần	:	1.885.104	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	48.618	triệu đồng

- Lợi nhuận sau thuế	:	38.922 triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức	:	15% trên vốn điều lệ
- Tổng số lao động	:	564 người
- Tổng quỹ tiền lương	:	80.180 triệu đồng

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Với một số nội dung chủ yếu như sau :

2.1. Kế hoạch kinh doanh (hợp nhất) năm 2020

- Vốn điều lệ	:	110.000 triệu đồng
- Tổng thu nhập thuần	:	899.661 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	43.616 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	34.893 triệu đồng
- Tổng số lao động	:	570 người
- Tổng quỹ tiền lương	:	72.084 triệu đồng
- Phân phối lợi nhuận	:	34.893 triệu đồng, tỷ lệ 100,00%
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	2.053 triệu đồng, tỷ lệ 5,89%
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	6.980 triệu đồng, tỷ lệ 20,00%
+ Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	349 triệu đồng, tỷ lệ 1,00%
+ Chia cổ tức	:	13.200 triệu đồng, tỷ lệ 37,83%
Tỷ lệ chia cổ tức	:	Tối thiểu 12% / Vốn điều lệ
+ Lợi nhuận chưa phân phối	:	12.310 triệu đồng, tỷ lệ 35,28%

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của từng pháp nhân trong hệ thống của Công ty :

*** Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn**

- Tổng doanh thu thuần	:	803.624 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	31.295 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	28.732 triệu đồng
- Tổng số lao động	:	130 người
- Tổng quỹ tiền lương	:	12.292 triệu đồng

(Đơn giá tiền lương là 50,00% trên tổng thu trừ (-) tổng chi chưa có lương)

- Phân phối lợi nhuận	:	28.732 triệu đồng, tỷ lệ 100,00%
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	0 triệu đồng, tỷ lệ 00,00%
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	2.873 triệu đồng, tỷ lệ 10,00%
+ Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	349 triệu đồng, tỷ lệ 1,21%
+ Chia cổ tức	:	13.200 triệu đồng, tỷ lệ 45,94%
+ Lợi nhuận chưa phân phối	:	12.310 triệu đồng, tỷ lệ 42,84%

*** Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn**

- Tổng thu nhập thuần	:	124.196 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	30.802 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	24.642 triệu đồng
- Tổng số lao động	:	440 người
- Tổng quỹ tiền lương – tiền công	:	59.792 triệu đồng
<i>(Đơn giá tiền lương là 66,00% trên tổng thu trừ (-) tổng chi chưa có lương)</i>		
- Phân phối lợi nhuận	:	24.642 triệu đồng, tỷ lệ 100,00%
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	1.232 triệu đồng, tỷ lệ 8,33%
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	4.928 triệu đồng, tỷ lệ 16,67%
+ Nộp về chủ sở hữu	:	18.481 triệu đồng, tỷ lệ 75,00%

2.3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

+ Điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2020 (hợp nhất và của các pháp nhân trong hệ thống) cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

+ Căn cứ kết quả kinh doanh trong năm của Công ty (hợp nhất và của các pháp nhân trong hệ thống) được quyết định tạm trích các quỹ Công ty, nhưng không vượt quá 80% tổng số được trích theo tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty (trước và sau hợp nhất)

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

5.1. Phân phối lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống

* Lợi nhuận sau thuế	:	38.922.099.363 đồng
* Phân phối lợi nhuận	:	38.922.099.363 đồng, tỷ lệ 100,00%
- Quỹ đầu tư phát triển	:	2.010.441.800 đồng, tỷ lệ 5,17%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	7.267.309.837 đồng, tỷ lệ 18,67%
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	593.155.346 đồng, tỷ lệ 1,52%
- Chia cổ tức	:	16.500.000.000 đồng, tỷ lệ 42,39%
Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ	:	15 % / Vốn điều lệ
- Lợi nhuận chưa phân phối	:	12.551.192.380 đồng, tỷ lệ 32,25%

5.2. Phân phối lợi nhuận Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (công ty mẹ)

* Lợi nhuận sau thuế	:	32.464.262.375 đồng
* Phân phối lợi nhuận	:	32.464.262.375 đồng, tỷ lệ 100,00%
- Quỹ đầu tư phát triển	:	0 đồng, tỷ lệ 00,00%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	3.246.426.238 đồng, tỷ lệ 10,00%
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	593.155.346 đồng, tỷ lệ 1,83%
- Chia cổ tức	:	16.500.000.000 đồng, tỷ lệ 50,83%
Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ	:	15 %
- Lợi nhuận chưa phân phối	:	12.124.680.791 đồng, tỷ lệ 37,34%

5.3. Phân phối lợi nhuận Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (công ty con)

* Lợi nhuận sau thuế	:	24.125.301.593 đồng
* Phân phối lợi nhuận	:	24.125.301.593 đồng, tỷ lệ 100,00%
- Quỹ đầu tư phát triển	:	2.010.441.800 đồng, tỷ lệ 8,33%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	4.020.883.599 đồng, tỷ lệ 16,67%
- Nộp về chủ sở hữu	:	18.093.976.196 đồng, tỷ lệ 75,00%

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 6. Quyết toán thù lao 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

6.1. Tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty được hưởng trong năm 2019 là 1.613.155.346 đồng (*Một tỷ, sáu trăm mười ba triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, ba trăm bốn mươi sáu đồng*)

6.2. Mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty áp dụng cho năm 2020:

a- Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị : 9.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/tháng/người

b- Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát : 7.000.000 đồng/tháng/người

c- Mức thù lao của Thư ký Công ty : 4.000.000 đồng/tháng

Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty sẽ được thưởng thêm theo hiệu quả kinh doanh (hợp nhất):

- + 1% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch năm.
- + 10% (mười phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 7. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 8. Phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê chuẩn: ông LÊ VĂN MỸ, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty.

Với tỷ lệ tán thành là _____, _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty thực hiện thắng lợi các nội dung của Nghị quyết và báo cáo kết quả tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn thông qua vào lúc ____ giờ ____ ngày ____ tháng 4 năm 2020, với tỷ lệ tán thành là ____, ____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ____ tháng 4 năm 2020./-

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị; (để thực hiện)
- Ban Kiểm soát; (để thực hiện)
- Ban Tổng giám đốc; (để thực hiện)
- Các trường phòng nghiệp vụ; (để thực hiện)
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; (để báo cáo)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; (để báo cáo)
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán; (để báo cáo)
- Công bố thông tin;
- Lưu: TK, VT.

Lê Văn My